

BÁO CÁO KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

6 tháng đầu năm 2018



NỘI DUNG TRÌNH BÀY

1. ĐIỂM NHẤN KINH TẾ VĨ MÔ
2. TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ
3. CƠ CẤU NỀN KINH TẾ
4. TIÊU DÙNG – LẠM PHÁT
5. HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI
6. ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI (FDI)
7. THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI
8. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
9. THU CHI NGÂN SÁCH
10. THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU SƠ CẤP
11. THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU THỨ CẤP
12. KẾT LUẬN

ĐIỂM NHẤN KINH TẾ VĨ MÔ

- Tăng trưởng GDP: 7,08% - tốt nhất trong 7 năm qua.
- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hiệu quả hơn.
- Lạm phát bình quân 3,29%, đã tiến sát đến mục tiêu 4% cả năm.
- Xuất siêu 2,71 tỷ USD. Số lượng nhóm hàng xuất khẩu tỷ đô tăng.
- FDI tăng cả ở vốn đăng ký và vốn thực hiện. FDI thông qua hoạt động M&A tăng 82,4%.
- Tỷ giá USD/VND tăng 1,5%. Dự trữ ngoại hối đạt con số kỷ lục 63,5 tỷ USD.
- Lãi suất trong xu hướng giảm. Tín dụng tăng chậm. Thanh khoản hệ thống TCTD dư thừa.
- Thị trường trái phiếu chính phủ phát hành đạt 37,3% kế hoạch. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn đều giảm thấp.
- Thị trường thứ cấp giao dịch repo tăng mạnh. Lợi suất trái phiếu kỳ hạn ngắn tiếp tục giảm, lợi suất trái phiếu kỳ hạn dài có xu hướng tăng và ổn định.

Tăng trưởng kinh tế



Tăng trưởng GDP
6 tháng đầu năm 2018 đạt +7,08%.

- **03 lĩnh vực chính đóng góp tăng trưởng GDP là**
 - ✓ **Nông lâm nghiệp thủy sản (+3,93%);**
 - ✓ **Dịch vụ (+6,9%);**
 - ✓ **Công nghiệp xây dựng (+9,07%).**

GDP growth, % lũy kế
7,08%

GDP thực tế, tỷ đồng
1.466.960

3,93%



6,9%

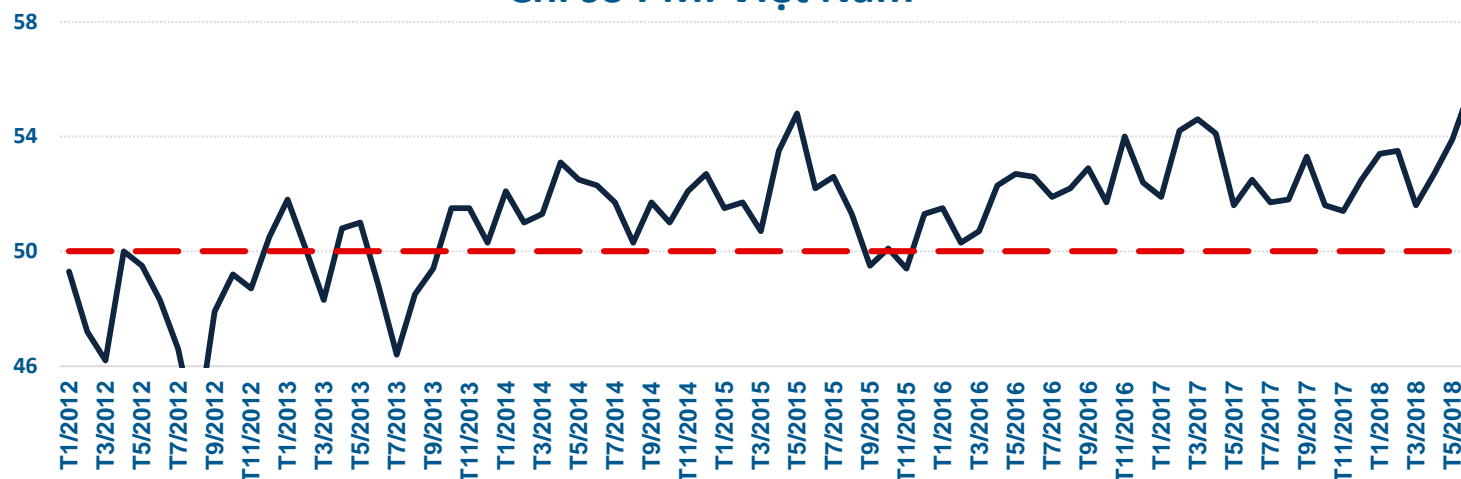


9,07%



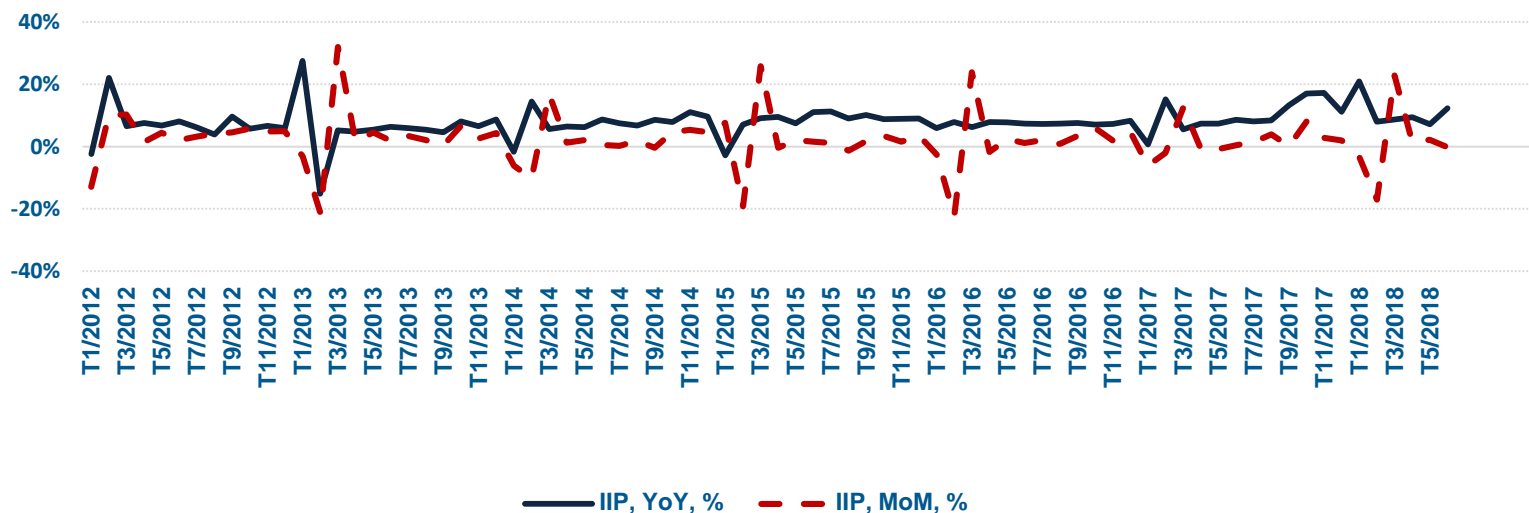
Tăng trưởng kinh tế

Chỉ số PMI Việt Nam



Chỉ số PMI tăng 55,7 điểm, là mức tăng cao kỷ lục trong 5 năm trở lại, cho thấy lĩnh vực sản xuất của Việt Nam 6 tháng đầu năm đang rất sôi động với tốc độ tăng nhanh về số lượng đơn đặt hàng và sản lượng sản xuất.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

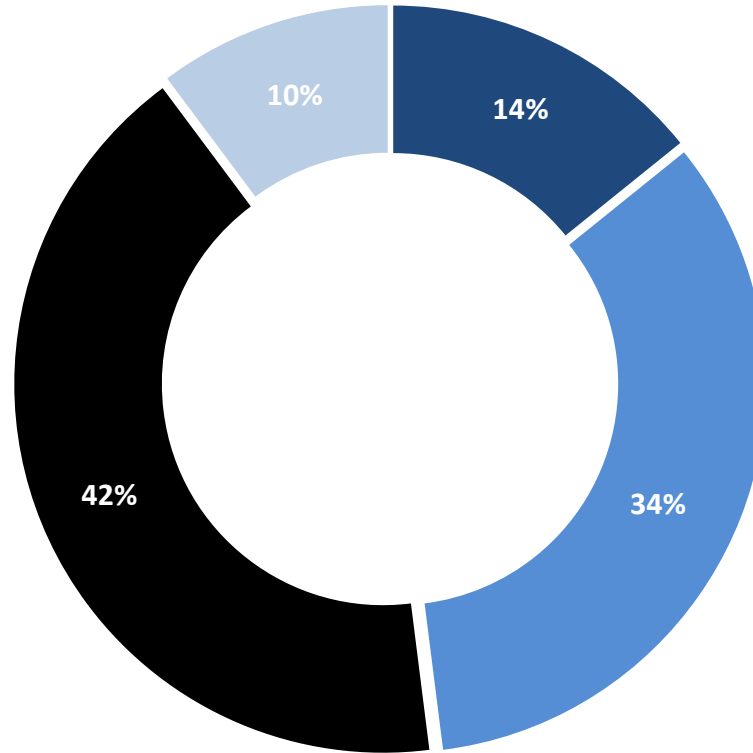


Tăng trưởng sản xuất công nghiệp IIP +12,3%, tăng cao gấp đôi so với tháng 6/2017, củng cố xu hướng tăng trưởng rất tốt của lĩnh vực sản xuất.

Cơ cấu nền kinh tế

Tiếp tục chuyển dịch từ khu vực nông nghiệp sang khu vực công nghiệp và dịch vụ

Khu vực dịch vụ tăng 6,9%, chiếm 41,8% trong cơ cấu nền kinh tế. Bán buôn và bán lẻ tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, là ngành có đóng góp cao nhất vào mức tăng trưởng chung. Giáo dục và y tế tăng trưởng lần lượt 13% và 20% so với cùng kỳ, đóng góp lớn thứ 2 vào mức tăng trưởng chung



- Nông, lâm nghiệp thủy sản
- Dịch vụ

- Công nghiệp và xây dựng
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,93%, chiếm 14,2% trong cơ cấu kinh tế. Ngành nông nghiệp tăng 1,13% so với cùng kỳ năm trước. Ngành thủy sản tăng 11,79% so với cùng kỳ năm trước.

Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,07%, chiếm 33,8% trong cơ cấu kinh tế. Lĩnh vực chế biến chế tạo dẫn đầu với mức tăng 15,23%, cao nhất 7 năm trở lại đây. Sau hai năm liên tiếp tăng trưởng âm, lĩnh vực khai khoáng trong 6 tháng đầu năm 2018 hồi phục tăng 9,86%

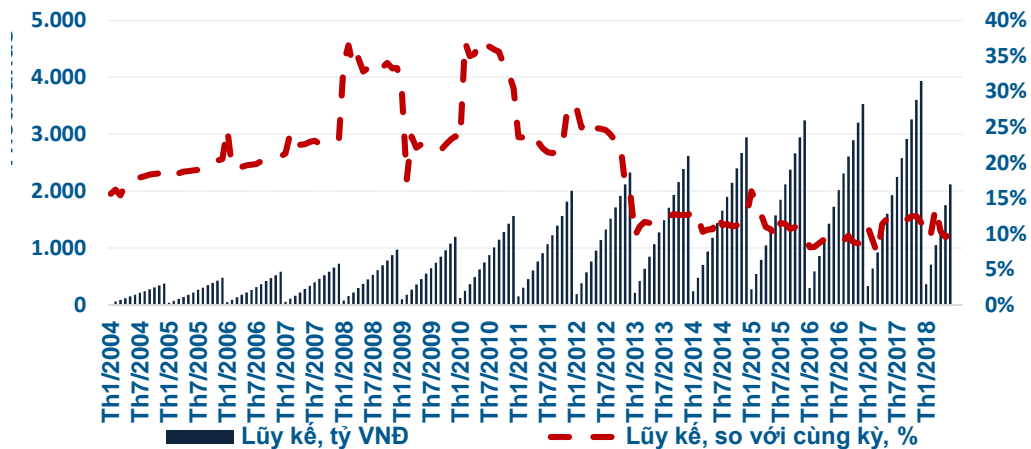
Tiêu dùng, lạm phát

CPI bình quân 6 tháng, so với cùng kỳ
3,29%

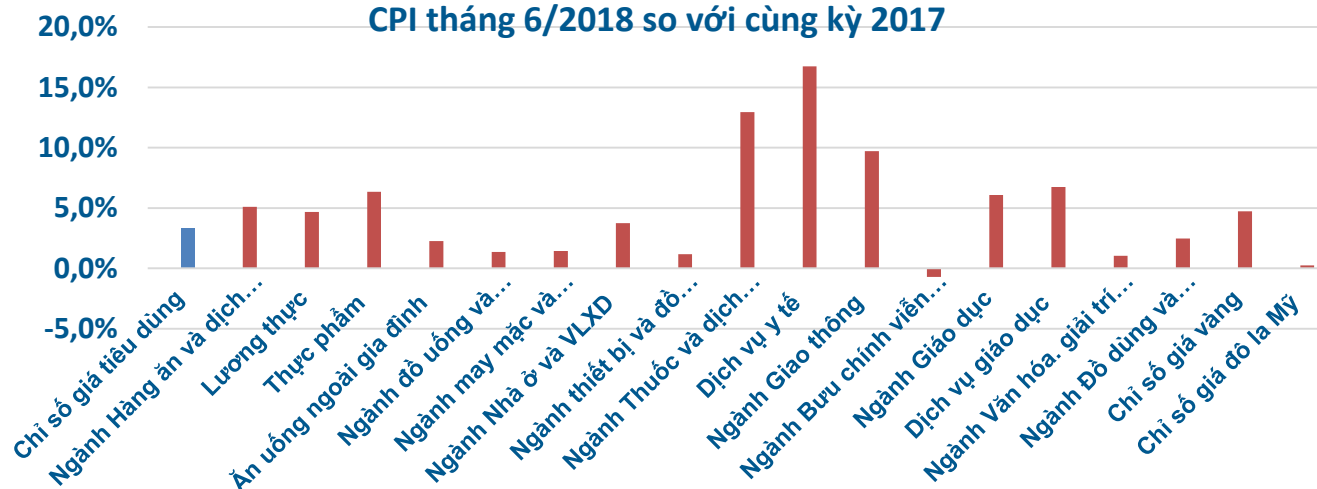
CPI cơ bản bình quân 6 tháng, so với cùng kỳ
1,37%

- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa tiêu dùng** 6 tháng đầu năm đạt 2.120.895 tỷ đồng, tăng 10,23% so với cùng kỳ. Trong đó tăng cao nhất là khu vực dịch vụ lữ hành. 6 tháng đầu năm Việt Nam đón gần 8 triệu lượt khách quốc tế, tăng 27,2% so với cùng kỳ năm trước.
- **CPI bình quân** 6 tháng đầu năm tăng 3,29% so với cùng kỳ, tiến sát đến mục tiêu CPI bình quân 4% cả năm của Chính Phủ. CPI tháng 6/2018 tăng 2,22% so với đầu năm và tăng 4,67% so với cùng kỳ.
- Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có mức tăng giá cao nhất 1,08%. Cụ thể, trong nhóm thực phẩm, giá thịt lợn trên thị trường có mức tăng cao nhất 8,12%. Nhóm tăng cao thứ 2 là giao thông 1,04% do giá xăng dầu bình quân tăng 2,38%.
- **Mức lạm phát cơ bản** 6 tháng đầu năm 1,37% phản ánh chính sách tiền tệ vẫn được điều hành ổn định.

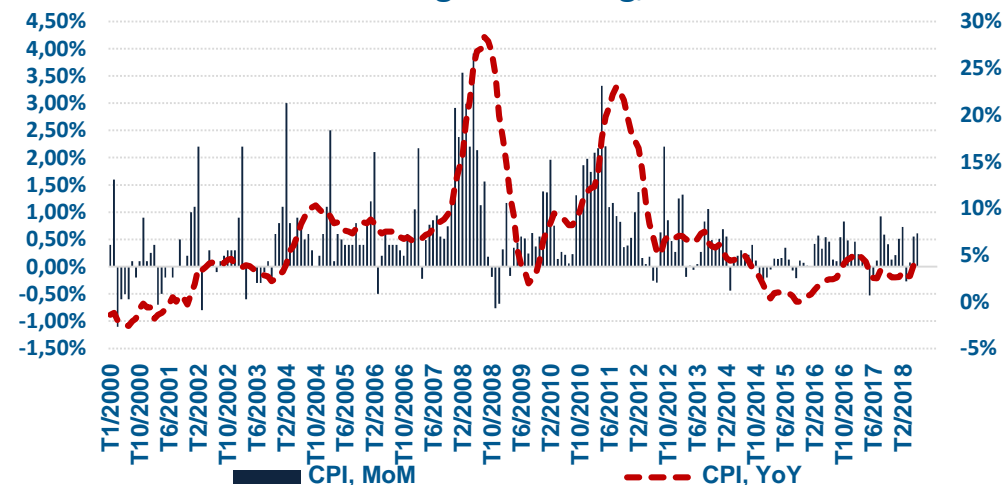
Tổng mức bán lẻ hàng hóa tiêu dùng



CPI tháng 6/2018 so với cùng kỳ 2017



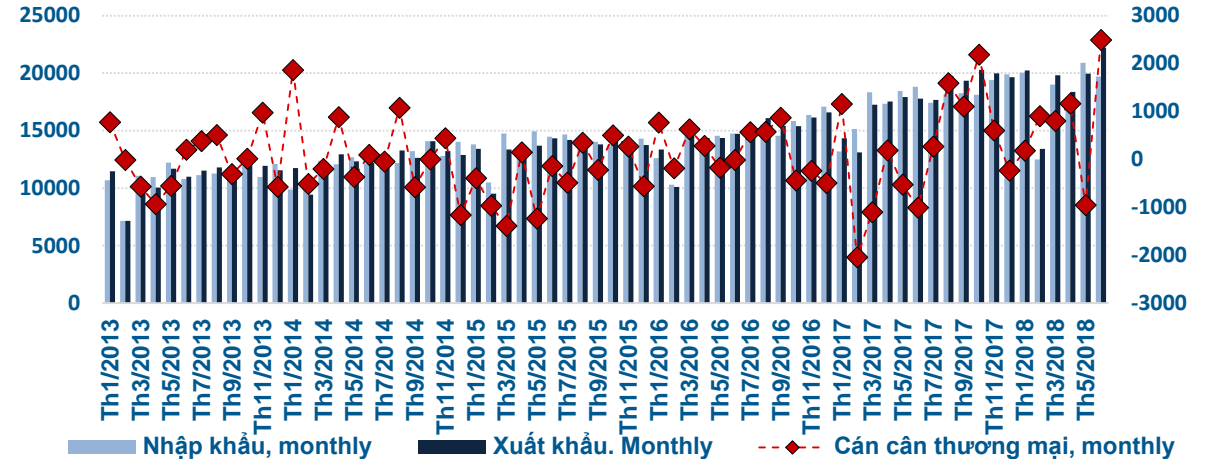
Chỉ số giá tiêu dùng, %



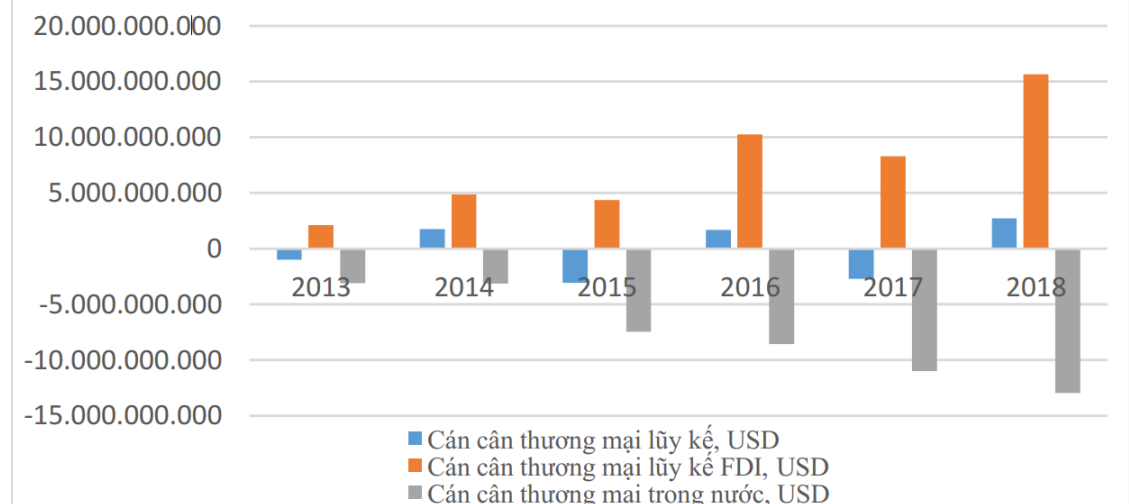
Hoạt động thương mại

- Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2018 đạt 113,93 tỷ USD, tăng 16,52% so với cùng kỳ năm trước, đạt 48% kế hoạch năm.
- Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2018 ước tính đạt 111,22 tỷ USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước.
- Cán cân thương mại hàng hóa tính chung xuất siêu 2,71 tỷ USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 12,94 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 15,65 tỷ USD.

Tình hình xuất nhập khẩu theo tháng



Cán cân thương mại lũy kế 6 tháng đầu năm



Một số mặt hàng xuất – nhập chủ yếu

XUẤT KHẨU

22.501
Tr.USD

Điện thoại và linh
kiện

13.454
Tr.USD

Điện tử, máy tính và
linh kiện

13.415
Tr.USD

Dệt may

NHẬP KHẨU

19.703
Tr.USD

Điện tử, máy tính,
linh kiện

16.145
Tr.USD

Máy móc thiết bị,
phụ tùng

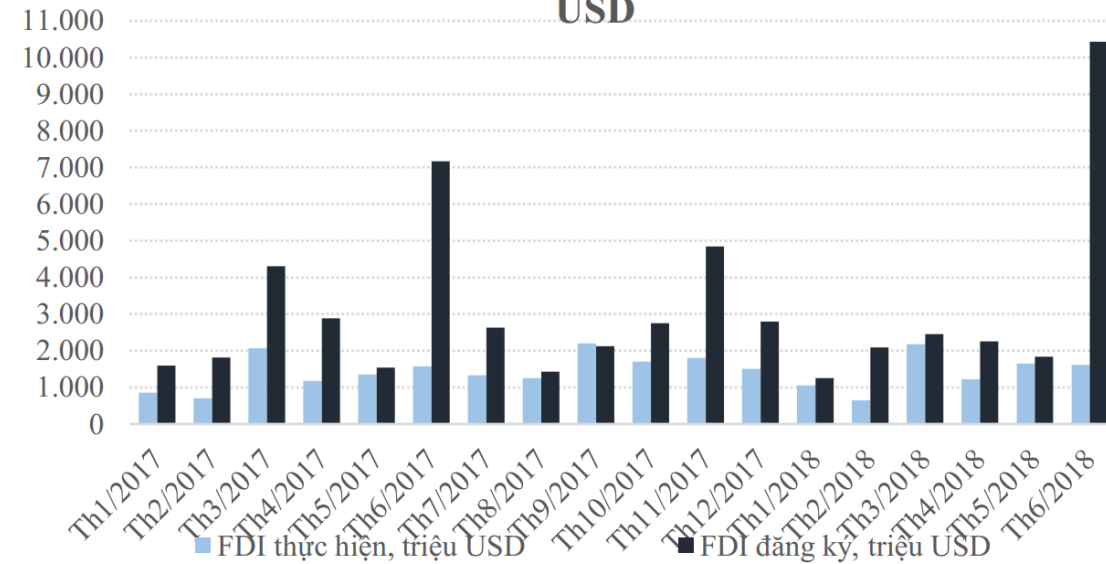
9.168
Tr.USD

Vải, bông, sợi dệt

ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI

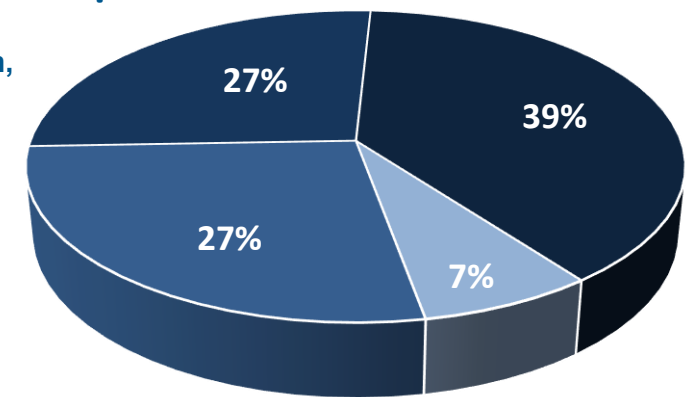
- Trong 06 tháng đầu năm, tổng vốn FDI đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN là 20,33 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ 2017.
- Vốn thực hiện của dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 8,37 tỷ USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2017.
 - ✓ Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà ĐTNN với tổng số vốn đạt 7,91 tỷ USD, chiếm 38,9% tổng vốn đầu tư đăng ký.
 - ✓ Đứng thứ 2 là lĩnh vực kinh doanh bất động sản với tổng vốn đầu tư đăng ký là 5,54 tỷ USD, chiếm 27,3% tổng vốn đầu tư đăng ký.
 - ✓ Lĩnh vực bán buôn, bán lẻ đứng thứ 3 với tổng vốn đầu tư 1,5 tỷ USD, chiếm 7,4% tổng vốn đầu tư đăng ký.
- Hoạt động M&A tiếp tục diễn ra sôi động cả về lượt dự án và vốn đầu tư. Theo số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài, 6 tháng đầu năm 2018 đã ghi nhận 2.749 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài, với tổng giá trị vốn góp đạt 4,1 tỷ USD, tăng 82,4% so với cùng kỳ 2017.

Vốn FDI giải ngân và đăng ký theo tháng, triệu USD

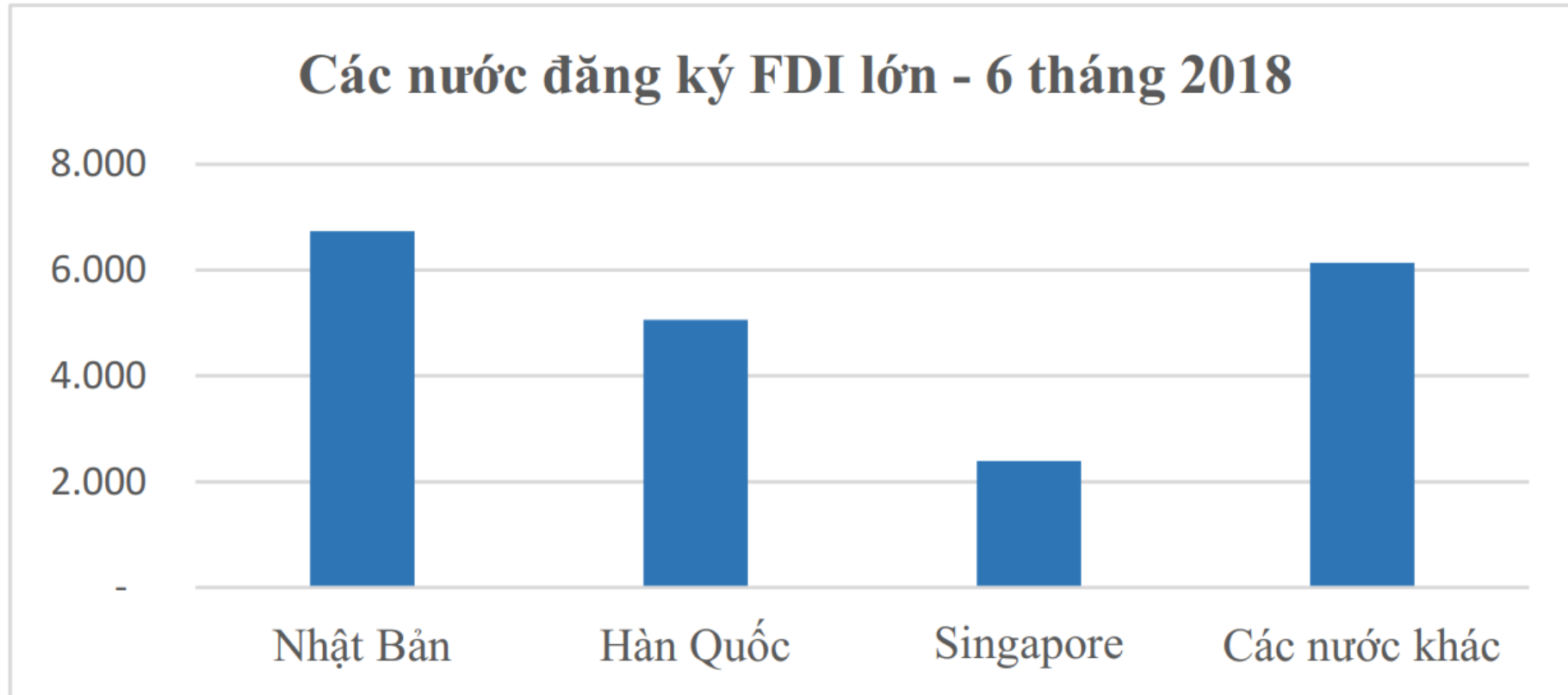


Cơ cấu FDI theo lĩnh vực

- Công nghiệp chế biến, chế tạo
- Bán buôn bán lẻ
- Kinh doanh bất động sản
- Khác



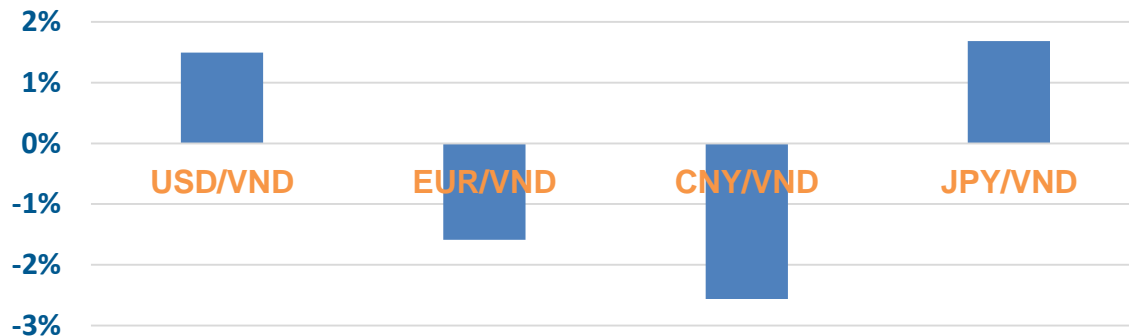
ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI



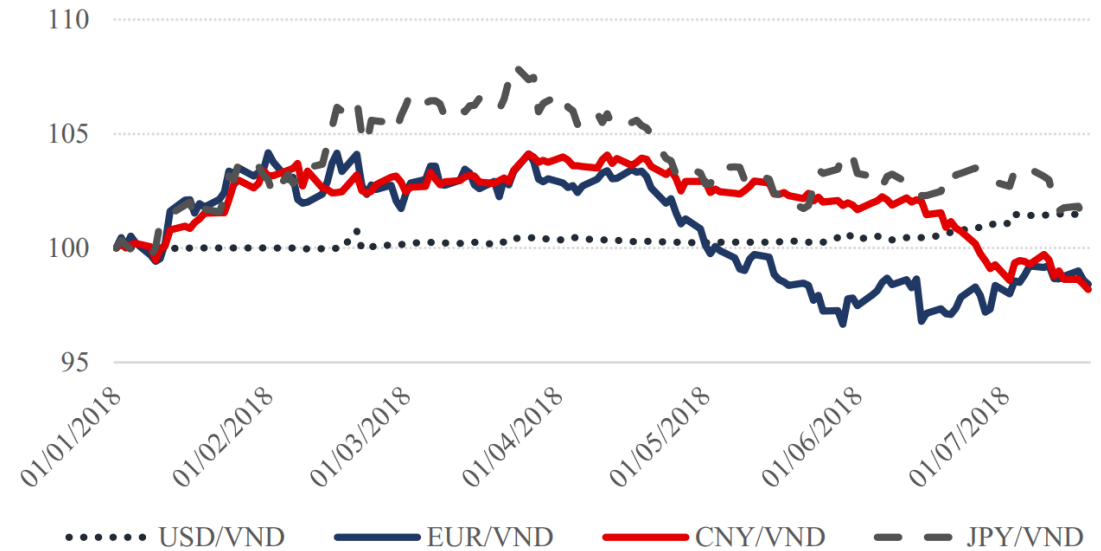
Thị trường ngoại hối

- Tỷ giá USDVND tăng nhẹ từ đầu năm với mức tăng 1,5%. Diễn biến tỷ giá tương đối ổn định trong suốt 5 tháng đầu năm, tăng khá nhanh trong tháng 6. Đến ngày 3/7/2018, NHNN bắt đầu can thiệp vào thị trường bằng cách bán ra USD với giá rẻ.
- Nhìn chung, thị trường ngoại hối 6 tháng đầu năm 2018 vẫn được duy trì ổn định chủ yếu nhờ: (i) dự trữ ngoại hối nhiều kỷ lục 63,5 tỷ USD (NHNN mua thêm 11 tỷ USD trong năm 2018) giúp NHNN sẵn sàng can thiệp vào thị trường; (ii) mức lãi suất USD vẫn duy trì 0%, chênh lệch khá cao với lãi suất VND trong điều kiện lạm phát bình quân 4%, khiến USD kém hấp dẫn hơn đối với người dân.
- Trái ngược với xu hướng tăng nhẹ của đồng USD và đồng JPY, đồng CNY và EUR giảm mạnh so với đầu năm.

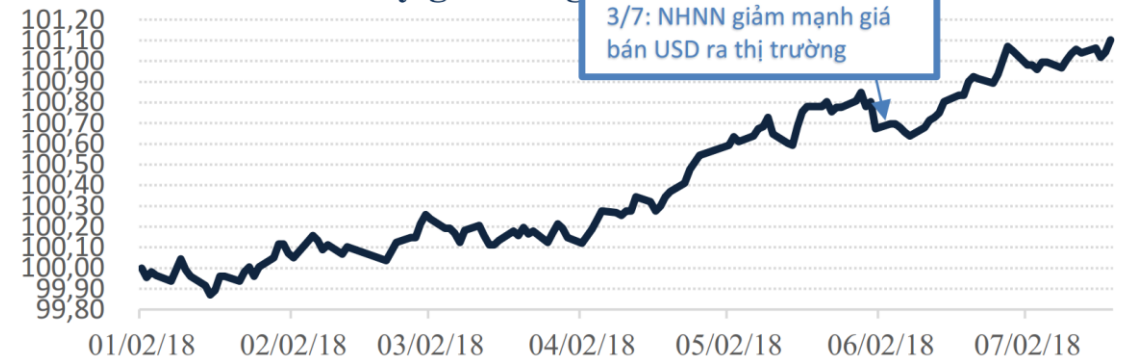
Biến động tỷ giá ngoại tệ tại ngày báo cáo so với đầu năm



Diễn biến tỷ giá so với VND của các đồng tiền lớn



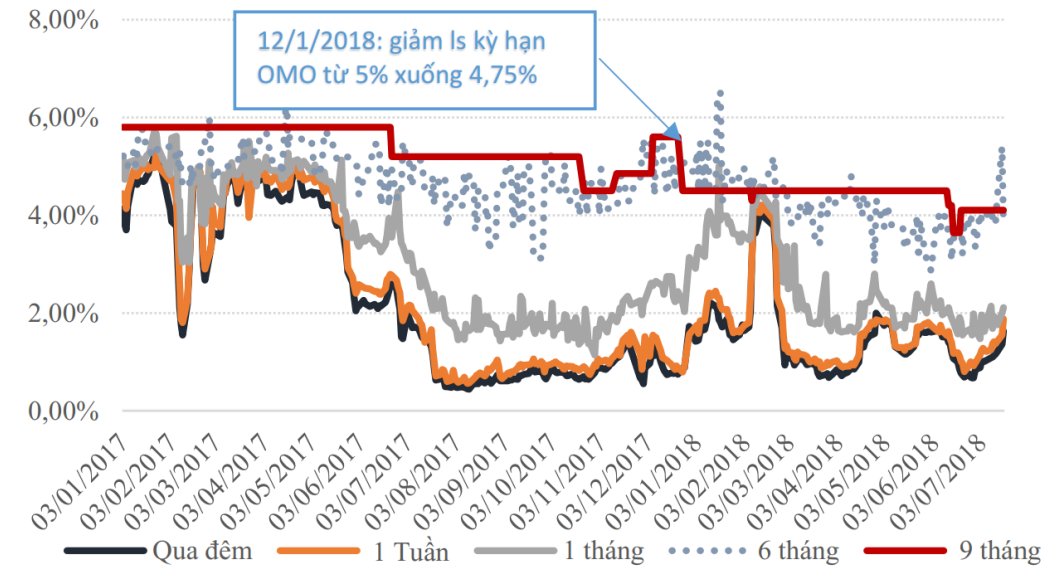
Diễn biến tỷ giá trung tâm so với đầu năm



Thị trường tiền tệ

- Tăng trưởng cung tiền M2 cuối tháng 6/2018 đạt 16,12% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt 7,96% so với cuối năm 2017. Tăng trưởng tín dụng đạt 6,35% kể từ cuối năm 2017.
- LDR ở mức thấp trong quý 1 nhưng tăng dần trong quý 2/2018 và duy trì ở mức 79% trong tháng 6/2018.
- Do tăng trưởng cung tiền nhanh hơn tăng trưởng tín dụng nên lượng vốn ở thị trường tương đối dồi dào, thanh khoản hệ thống TCTD tốt.
- Lãi suất niêm yết chào mua OMO đối với mua bán kỳ hạn giảm từ 5% (duy trì từ năm 2014) xuống mức 4,75%. Tương tự lãi suất liên ngân hàng vẫn duy trì xu hướng giảm trong 6 tháng đầu năm 2018. Lãi suất cho vay giảm 0,5% trong 6 tháng đầu năm 2018 ở 5 lĩnh vực ưu tiên và đối với những khách hàng tốt.
- Nhìn chung trong 6 tháng đầu năm 2018, cung tiền dồi dào trên thị trường, NHNN liên tục hút ròng qua kênh thị trường mở nhằm kiểm soát lạm phát và trung hòa một khối lượng VND lớn mà NHNN đã bỏ ra để bổ sung cho quỹ ngoại hối từ năm 2017 đến nay.

Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Phát hành tín phiếu và OMO trong tương quan với biến động lãi suất LNH

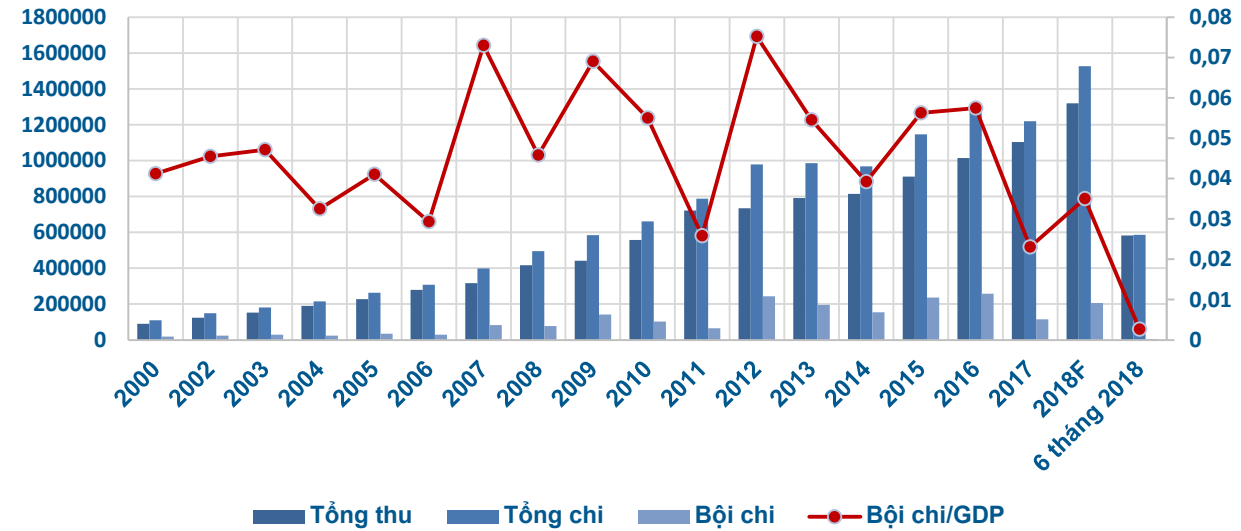


Nguồn: NHNN, Bloomberg

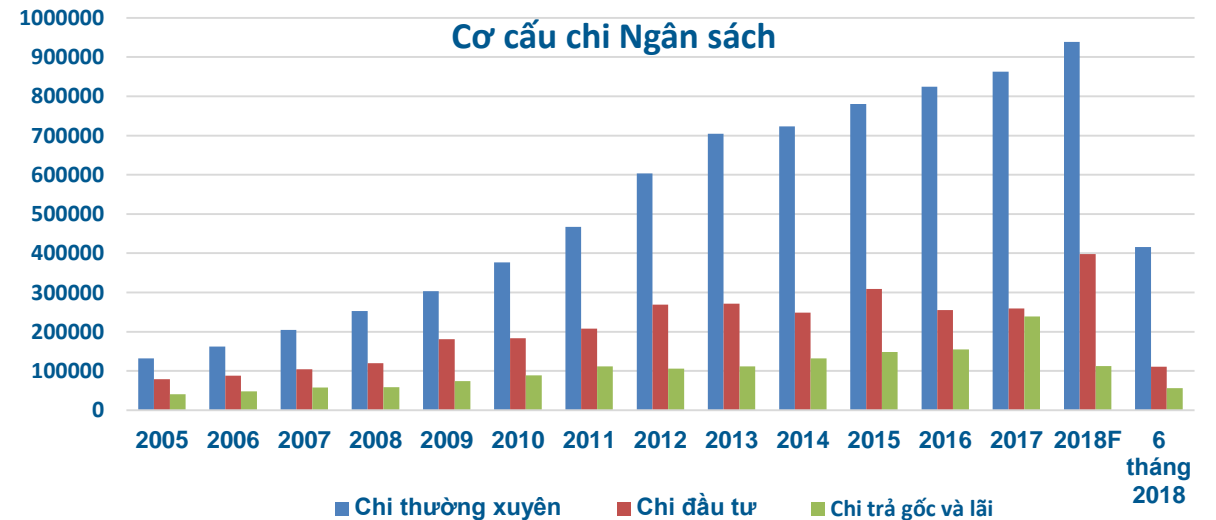
Thu chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách Nhà nước** 6 tháng đầu năm 2018 đạt 582,1 nghìn tỷ đồng, bằng 44,1% dự toán năm. Trong đó thu nội địa 462,7 nghìn tỷ đồng, bằng 42,1%; thu từ dầu thô 27 nghìn tỷ đồng, bằng 75,1%; thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu 92 nghìn tỷ đồng, bằng 51,4%.
- Tổng chi ngân sách Nhà nước** 6 tháng đầu năm đạt 586 nghìn tỷ đồng, bằng 38,5% dự toán năm, trong đó chi thường xuyên đạt 416 nghìn tỷ đồng, bằng 44,2%; chi trả nợ lãi 55,9 nghìn tỷ đồng, bằng 49,7%; riêng chi đầu tư phát triển mới bằng 27,8% dự toán năm tương ứng với 111,1 nghìn tỷ đồng.
- Bội chi 3,9 nghìn tỷ đồng, chiếm 0,3% GDP 6 tháng đầu năm.** Tình hình ngân sách 6 tháng đầu năm bớt căng thẳng nhờ các khoản thu từ việc thoái vốn và phát hành trái phiếu.

Thu chi Ngân sách

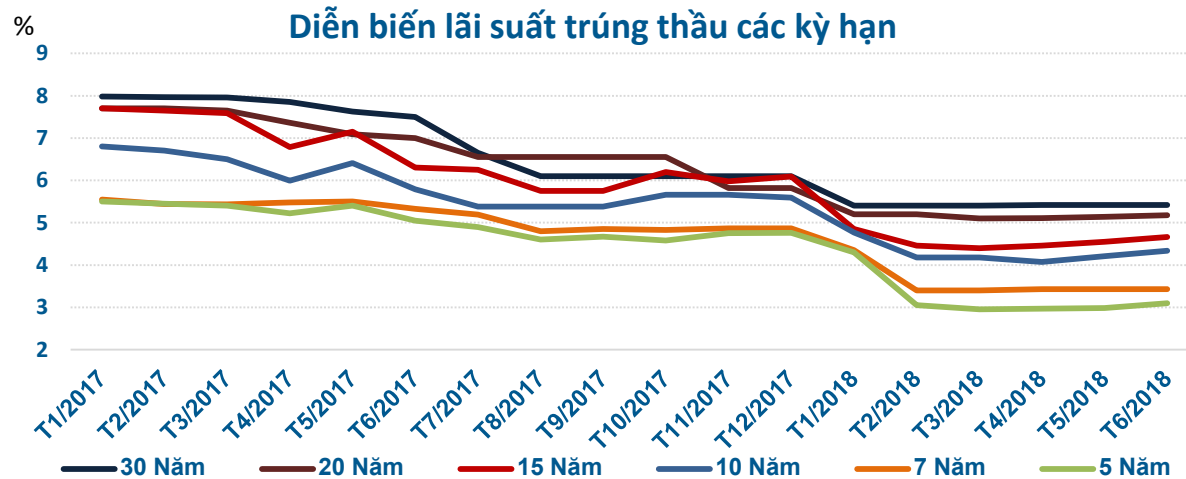


Cơ cấu chi Ngân sách

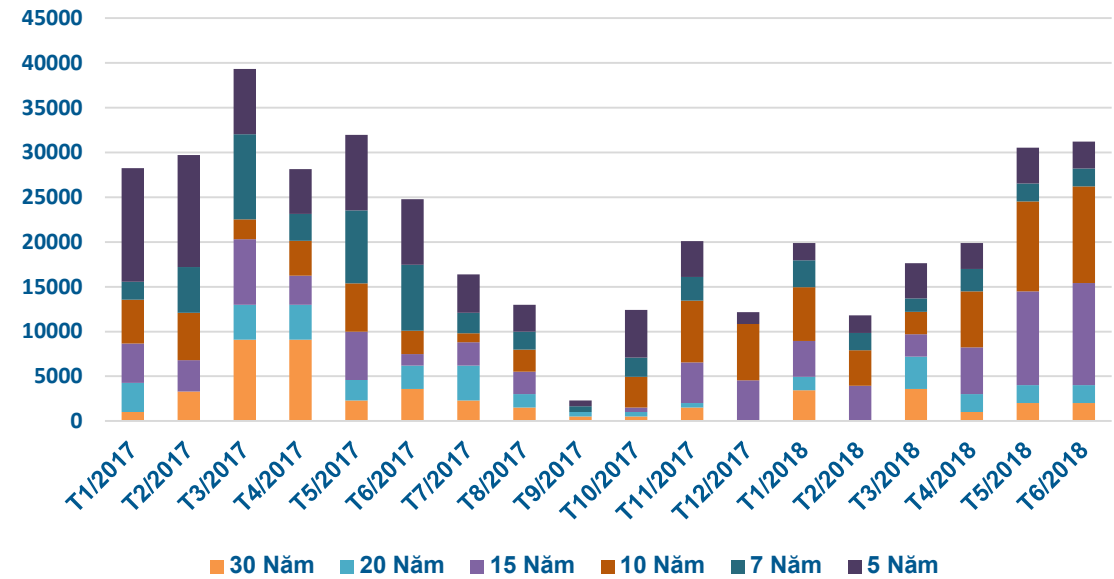


Thị trường trái phiếu sơ cấp

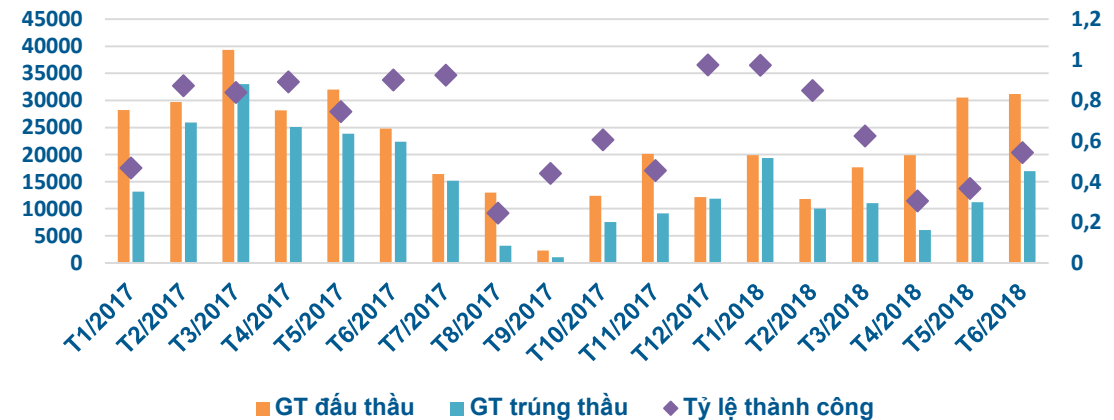
- Khối lượng trúng thầu thấp trong 4 tháng đầu năm, tăng cao vào tháng 5 và tháng 6. Trong đó, trái phiếu kỳ hạn 10 năm và 15 năm có khối lượng trúng thầu cao nhất.
- Tổng khối lượng TPCP phát hành thành công trong 6 tháng đầu năm 2018 là 74,5 nghìn tỷ đồng, đạt 37,3% kế hoạch năm 2018, thấp hơn so với cùng kỳ 2017 (68% kế hoạch).
- Lãi suất trúng thầu TPCP giảm từ đầu năm 2018 đến hết tháng 5/2018, và có dấu hiệu tăng từ tháng 6/2018 trên tất cả các kỳ hạn. Theo đó, lãi suất trúng thầu của trái phiếu kỳ hạn 5 năm nằm trong khoảng 3,10%/năm, 10 năm trong khoảng 4,30-4,37%/năm, 15 năm trong khoảng 4,63-4,70%/năm, 20 năm trong khoảng 5,16-5,20%/năm.



Trúng thầu TPCP

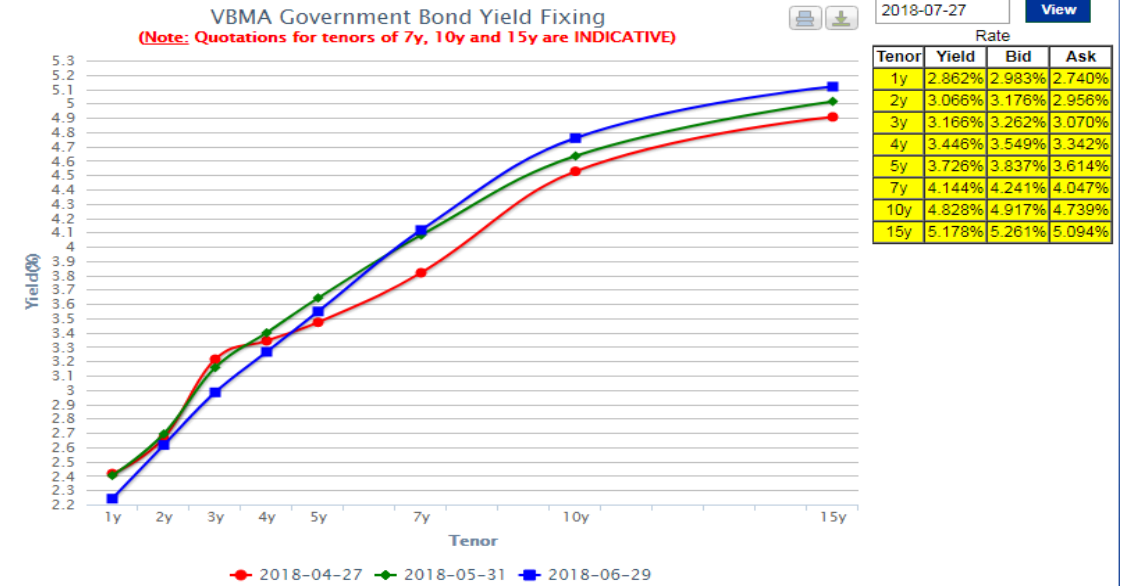


Đấu thầu TPCP

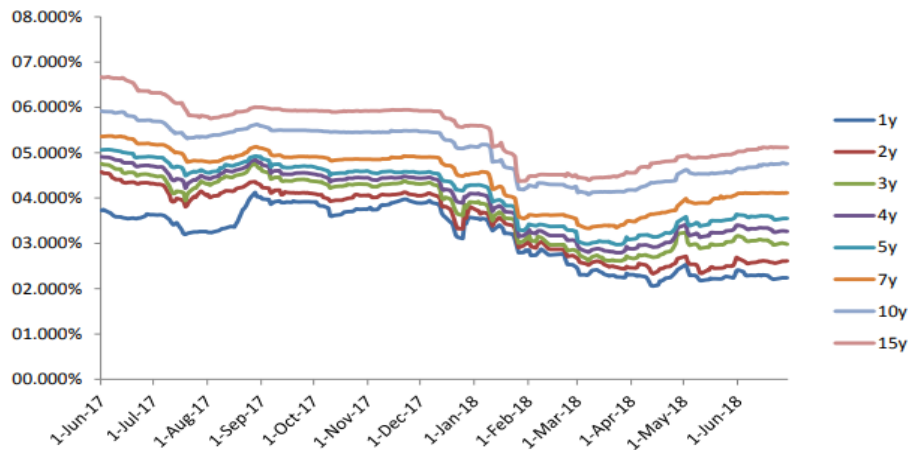


Thị trường trái phiếu thứ cấp

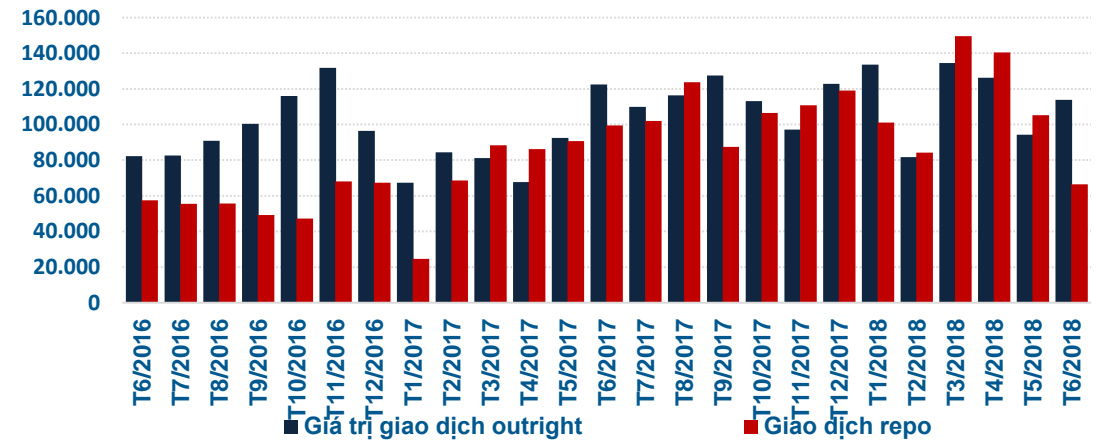
- Giao dịch repo TPCP trên thị trường thứ cấp trở nên sôi động hơn trong 6 tháng đầu năm 2018. Tổng giá trị giao dịch repo trái phiếu 6 tháng đầu năm 2018 là 646.666 tỷ đồng, tăng 42% so với tổng giá trị repo 6 tháng cùng kỳ năm 2017. Giao dịch outright 6 tháng đầu năm là 683.991 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Lợi suất giao dịch TPCP giảm thấp trong 6 tháng đầu năm, đặc biệt ở những kỳ hạn ngắn.
- Đường cong lãi suất TPCP cuối tháng 6/2018 so với tháng 4/2018 và tháng 5/2018 đã cong hơn. Lãi suất trái phiếu kỳ hạn dài cao hơn và lãi suất kỳ hạn ngắn thấp hơn thể hiện kỳ vọng của nhà đầu tư về sự kiểm chế lạm phát của Chính phủ trong dài hạn rất tốt.



Biến động VBMA Government Bond Yield Fixing trong 13 tháng qua.



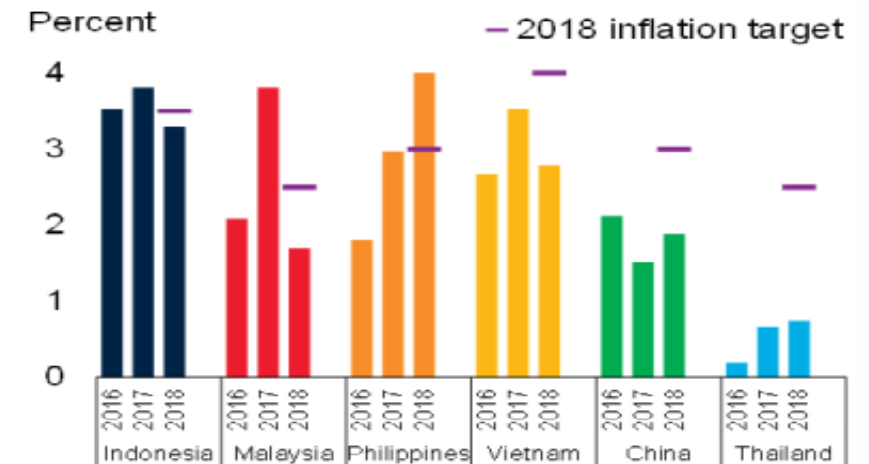
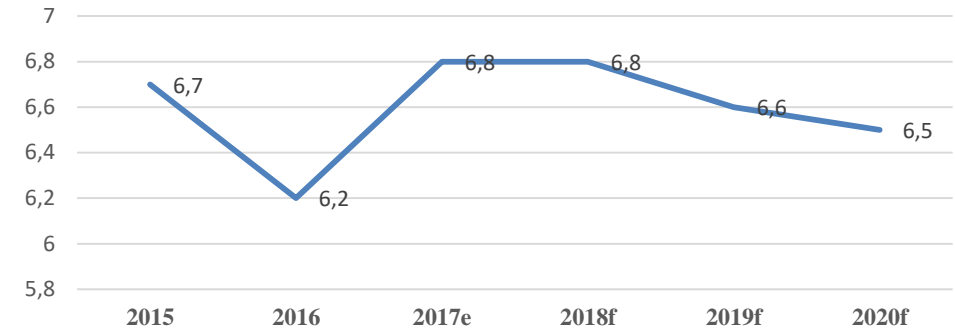
Giao dịch TPCP thị trường thứ cấp



Kết luận

- **Tăng trưởng GDP** 6 tháng cuối năm nhiều khả năng sẽ duy trì tốt, góp phần làm GDP vượt kế hoạch đề ra (6,7%). Hiện nay WB dự báo GDP cả năm 2018 đạt khoảng 6,8%. ADB dự báo mức 7,1% cả năm. HSBC thận trọng giữ nguyên dự báo mức 6,5% cả năm. Chúng tôi nghiêng về quan điểm của WB với lực đẩy từ công nghiệp chế biến chế tạo trong 6 tháng đầu năm.
- **Lạm phát** 6 tháng cuối năm sẽ tăng do giá xăng dầu, lương cơ bản và giá thực phẩm tăng theo kế hoạch. World Bank đưa ra quan điểm dự báo lạm phát cuối năm 2018 xung quanh con số 4%. Cả ADB và HSBC đều điều chỉnh dự báo lạm phát từ 3,7% lên thành 4%.
- **Khu vực thương mại và đầu tư** vẫn diễn biến khả quan và ổn định đến cuối năm 2018.
- **Tỷ giá USD/VND** dự kiến sẽ tiếp tục tăng từ 1-2%. Mặc dù dự trữ ngoại hối cao nhưng thị trường ngoại hối vẫn chịu sức ép lớn từ thị trường quốc tế (đặc biệt là tình hình kinh tế Mỹ khả quan làm đồng USD mạnh lên). Hơn nữa, việc can thiệp bằng dự trữ ngoại hối chỉ có tác động trong ngắn hạn.
- **Lãi suất** dự kiến sẽ tăng trong 6 tháng cuối năm. NHNN nhiều khả năng sẽ hút tiền dư thừa trên thị trường qua kênh OMO, gây áp lực tăng lãi suất.
- **Tín dụng** tiếp tục tăng chậm. Mặc dù tín dụng thường tăng nhanh ở những tháng cuối năm, nhưng dự kiến tăng trưởng tín dụng sẽ không đạt kế hoạch đề ra là 17% cả năm. Chính sách điều hành thận trọng của Chính phủ trong năm 2018 ưu tiên việc kiềm chế lạm phát hơn là tăng trưởng nóng.
- **Thị trường trái phiếu chính phủ** phát hành sơ cấp nhiều khả năng sẽ tiếp tục không đạt kế hoạch giống như kịch bản năm 2017. Lãi suất giao dịch trái phiếu thứ cấp sẽ tiếp tục tăng đối với trái phiếu kỳ hạn ngắn do kỳ vọng của nhà đầu tư về khả năng kiềm chế lạm phát trong dài hạn của Chính phủ tương đối tốt.

World bank dự báo tăng trưởng GDP thực tế - Việt Nam



Xin cảm ơn!